

CHƯƠNG TRÌNH

Tiếp tục thực hiện Nghị Quyết 05-NQ/HU ngày 21/12/2016 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Nghi Lộc về “Nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo trên địa bàn huyện, đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo” gắn với triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 giai đoạn 2021 - 2025” trên địa bàn xã Nghi Vạn

Căn cứ Chương trình số 07-CTr/HU ngày 26 tháng 2 năm 2021 của Huyện ủy Nghi Lộc về việc “Tiếp tục thực hiện Nghị Quyết 05-NQ/HU ngày 21/12/2016 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Nghi Lộc về “Nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo trên địa bàn huyện, đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo” gắn với triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018, giai đoạn 2021 - 2025”;

Đảng ủy xã Nghi Vạn xây dựng Chương trình “Tiếp tục thực hiện Nghị Quyết 05-NQ/HU ngày 21/12/2016 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Nghi Lộc về “Nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo trên địa bàn huyện, đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo” gắn với triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018, giai đoạn 2021 - 2025” trên địa bàn xã Nghi Vạn như sau:

:

PHẦN THỨ NHẤT:

ĐÁNH GIÁ THỰC TRẠNG CÔNG TÁC GIÁO DỤC TRONG THỜI GIAN QUA.

I. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC:

1. Cơ sở vật chất.

1.1. Trường Mầm non:

Trường học tập trung tại 2 điểm bao gồm: Cụm trung tâm và cụm Thượng Lộc. Tổng diện tích 6103,6m², trong đó: cụm trung tâm diện tích khuôn viên 3972,4 m², có 1 dãy nhà 2 tầng, và 1 dãy nhà 1 tầng với 10 phòng; cụm Thượng Lộc, diện tích 3014,3 m² với 3 phòng học. Trường có tổ chức cho các nhóm trẻ, lớp mẫu giáo ăn bán trú. Toàn trường có 14 nhóm lớp học, vừa là nơi tổ chức cho trẻ ăn, ngủ, diện tích đảm bảo cho trẻ sinh hoạt hàng ngày, phòng học thoáng mát về mùa hè, ấm áp về mùa đông. Có sân chơi cho trẻ đúng quy định theo Điều lệ trường mầm non. Các lớp có đầy đủ đồ dùng, thiết bị, đồ chơi, học liệu cho trẻ hoạt động theo danh mục đồ dùng, đồ chơi tối thiểu, có đủ bàn ghế đúng quy cách cho trẻ và giáo viên sử dụng. Có hệ thống tủ, giá đựng đồ dùng đồ chơi, tài liệu, hệ thống đèn, quạt.

Khuôn viên Trường mầm non khá đẹp, xung quanh có tường rào bao quanh, có biển tên trường. Diện tích sân chơi được thiết kế phù hợp đảm bảo an toàn và có đủ đồ chơi ngoài trời theo quy định.

Trường có bếp ăn một chiều, đồ dùng phục vụ trẻ ăn bán trú theo quy định bếp ăn bán trú của trường mầm non của BGD&ĐT-BYT, được kí cam kết vệ sinh an toàn thực phẩm, thức ăn được bảo quản cẩn thận và có lưu mẫu thức ăn 24/24 giờ. Có đầy đủ nhà vệ sinh cho trẻ đảm bảo yêu cầu và thuận tiện cho sử dụng.

1.2. Trường THCS:

Khuôn viên nhà trường có tổng diện tích 9.500m², đảm bảo tỉ lệ diện tích 23,39 m²/1hs; trong đó diện tích phục vụ cho các phòng học, phòng bộ môn, phòng hành chính quản trị, nhà xe, bồn hoa... chiếm khoảng 2.500m²; Khu sân chơi, bãi tập có diện tích khoảng 7000m² chiếm 73,6% tổng diện tích khuôn viên của nhà trường.

Trường có 3 dãy nhà học 2 tầng với 21 phòng học đảm bảo diện tích, bảng biểu, bàn ghế phục vụ dạy học; về phòng bộ môn gồm 2 phòng thực hành (Hóa-Sinh, Vật lý-Công nghệ), 01 phòng Âm nhạc, 01 phòng Ngoại ngữ, 01 phòng tin học, các phòng này đã được đầu tư trang thiết bị cơ bản đầy đủ phục vụ cho việc dạy và học.

Khối hành chính - quản trị của nhà trường bao gồm các phòng: Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng, Công Đoàn, Tài vụ, 2 phòng tổ chuyên môn, Văn phòng- phòng tiếp dân. Các phòng này được trang bị cơ bản đầy đủ các thiết bị như: Hệ thống bàn ghế làm việc, máy tính kết nối internet, máy in, tủ đựng hồ sơ..., được sắp xếp hợp lý, khoa học và hỗ trợ hiệu quả các hoạt động điều hành trong nhà trường.

Thư viện của nhà trường đã được công nhận thư viện đạt chuẩn. Hiện có hơn 5000 đầu sách bao gồm sách giáo khoa, sách giáo viên, sách tham khảo, sách giáo dục kỹ năng sống, sách giáo dục pháp luật... Thư viện được trang bị máy tính kết nối Internet phục vụ nhu cầu nghiên cứu, hoạt động dạy học, các hoạt động khác của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh.

1.3. Trường Tiểu học:

Khuôn viên nhà trường có tổng diện tích là 11.024m². Trường có đủ sân chơi, bãi tập cho học sinh và giáo viên sinh hoạt. Sân trường được lát gạch bằng phẳng, rộng rãi, sạch sẽ. Trường có đầy đủ các thiết bị luyện tập thể dục thể thao. Diện tích sân chơi rộng bãi tập rộng 9000m, bình quân diện tích 11,7m²/1 học sinh.

Trường có 2 dãy nhà 2 tầng với 24 phòng học diện tích trung bình 45m²/phòng, đã đủ 1 lớp/1phòng học đúng với quy định của trường tiểu học đạt chuẩn Quốc gia. 01 phòng Âm nhạc, 01 phòng Ngoại ngữ, 01 phòng tin học, các phòng này đã được đầu tư trang thiết bị cơ bản đầy đủ phục vụ cho việc dạy và học.

Khối phòng phục vụ học tập có đầy đủ các thiết bị phục vụ cho dạy và học theo quy định

Khối hành chính - quản trị của nhà trường bao gồm các phòng: Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng, Công Đoàn, Tài vụ, 2 phòng tổ chuyên môn, Văn phòng- phòng tiếp dân. Các phòng này được trang bị cơ bản đầy đủ các thiết bị như: Hệ thống bàn ghế làm

việc, máy tính kết nối internet, máy in, tủ đựng hồ sơ..., được sắp xếp hợp lý, khoa học và hỗ trợ hiệu quả các hoạt động điều hành trong nhà trường.

Trường có thư viện lớp học; thư viện xanh, với hình thức đẹp, thân thiện để học sinh có thể đọc sách mọi lúc, mọi nơi, được bố trí ở vị trí thuận tiện cho việc đọc và mượn sách, báo của cán bộ, giáo viên và học sinh. Hiện tại, thư viện trường có: số sách giáo khoa: trên 5000 cuốn, số sách tham khảo: 1000 cuốn; số sách nghiệp vụ: 162 cuốn; có đủ các loại sách báo và tạp chí, băng đĩa, tư liệu phục vụ cho hoạt động giáo dục của nhà trường.

2. Chất lượng đội ngũ giáo viên:

2.1. Mầm non:

- Tổng số giáo viên trong biên chế: 27; trong đó: quản lý 3, giáo viên hợp đồng trường 1; tổng số giáo viên đạt chuẩn 22/ 23 giáo viên, giáo viên trên chuẩn 16/23

- Trình độ:

+ Chuyên môn: Thạc sỹ 1, Đại học 17, Cao đẳng 9, trung cấp 1

+ Chính trị: Trung cấp 3, sơ cấp 14

2.1. Tiểu học:

- Tổng số giáo viên: 32; trong đó: quản lý 2, giáo viên biên chế 23, hợp đồng 7; tổng số giáo viên đứng lớp đạt chuẩn 18/30 giáo viên.

- Trình độ:

+ Chuyên môn: Đại học .20, Cao đẳng 12

+ Chính trị: Trung cấp 3, sơ cấp 15

2.1. THCS:

- Tổng số giáo viên: 34; trong đó: quản lý 2, phục vụ 3; số giáo viên đứng lớp đạt chuẩn 30/31.

- Trình độ:

+ Chuyên môn: Thạc sỹ 1 , Đại học 32, Cao Đẳng 2, trung cấp 1

+ Chính trị: Trung cấp 2

3. Chất lượng giáo dục.

Chất lượng giáo dục và chăm sóc trẻ mầm non từng bước được nâng lên. Tổ chức chăm sóc, nuôi dưỡng tốt, an toàn cho trẻ bán trú với tỷ lệ bán trú hàng năm trên 90%; 100% trẻ được chăm sóc, giáo dục 2 buổi/ ngày và thăm khám sức khỏe thường xuyên. Tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng dưới 06%.

Chất lượng giáo dục tiểu học tăng trưởng theo chiều hướng bền vững và toàn diện trên cơ sở cải cách sách giáo khoa. Nhà trường tiếp tục duy trì dạy học 2 buổi/ ngày và tổ chức bếp ăn bán trú cho khoảng 80% học sinh. Hàng năm, tỷ lệ học sinh giỏi toàn diện chiếm từ 12 - 15%; học sinh giỏi các môn Toán, Tiếng Việt, Tiếng Anh chiếm trên 60%; tỷ lệ học sinh yếu kém chiếm 1 - 1,5%. Áp dụng khá tốt công nghệ thông tin vào quản lý và dạy học.

Chất lượng giáo dục THCS chuyển biến tích cực. Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp hàng năm đạt 99,9%, tỷ lệ học sinh tiếp tục học THPT, học nghề chiếm khoảng 85%. Đây

manh dạy học trực tuyến đáp ứng với tình hình dịch bệnh, nâng cao giáo dục kỹ năng sống và định hướng nghề nghiệp cho học sinh. Hoàn thành tốt công tác phổ cập giáo dục THCS.

4. Công tác xã hội hóa giáo dục:

Nhận thức của người dân về vị trí, vai trò của Giáo dục đã có những chuyển biến tích cực. Nhân dân tích cực tham gia góp ý cho công tác quản lý, giáo dục học sinh, tự nguyện đóng góp tiền để hỗ trợ địa phương, nhà trường xây dựng trường lớp, mua sắm trang thiết bị cho việc dạy và học.

5. Công tác xây dựng trường chuẩn Quốc gia:

Thực hiện kế hoạch xây dựng trường chuẩn Quốc gia giai đoạn 2016 - 2020 xã đã đầu tư xây mới dãy nhà học 2 tầng, nâng cấp, sửa chữa khuôn viên trường, đầu tư các trang thiết bị dạy học trường THCS. Cuối năm 2019, Trường THCS đã đạt trường chuẩn Quốc gia, nâng tổng số trường đạt chuẩn Quốc gia lên 2 trường. Đạt chỉ tiêu Đề án và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã khóa XXXII, nhiệm kỳ 2015 - 2020 đề ra.

Bên cạnh đó xã cũng đầu tư kinh phí để từng bước xây dựng trường mầm non đạt chuẩn quốc gia giai đoạn I và trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia giai đoạn II với các hạng mục như: Bếp ăn bán trú trường mầm non, xây mới nhà học 2 tầng phía nam và sửa chữa dãy nhà học phía bắc trường tiểu học.

6. Công tác khuyến học.

Hàng năm Cấp ủy, chính quyền cũng như các ban ngành của xã đã phối hợp với các tổ chức cơ sở dạy nghề triển khai đào tạo một số nghề ngắn hạn và hướng cho các em học sinh lựa chọn hướng nghiệp các nghề đào tạo tại các trường TC, Cao đẳng nghề để vào làm việc tại các khu công nghiệp, công ty trên địa bàn, đến nay trên địa bàn xã có 2772/5078 lao động đã qua đào tạo chiếm tỷ lệ 54,6%.

Hội khuyến học tiếp tục đẩy mạnh công tác khuyến học, khuyến tài. Hàng năm, nhân dịp tết khuyến học, rằm tháng 7 âm lịch và tết Trung thu hội khuyến học xã đã xây dựng kế hoạch chỉ đạo các chi hội khuyến học xóm và ban khuyến học các dòng họ tổ chức vận động ủng hộ quỹ khuyến học. Tích lũy trong 5 năm (từ 2015 - 2020) số quỹ đã huy động được trên 600 triệu đồng, trong đó quỹ học bổng Hàn Quốc 300 triệu đồng.

II. TỒN TẠI, HẠN CHẾ VÀ NGUYÊN NHÂN:

1.1. Tồn tại, hạn chế:

Cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học tuy đã có đầu tư nhưng chưa đáp ứng kịp với quy mô phát triển dân số cũng như nhu cầu của học sinh.

Đội ngũ giáo viên có nhiều biến động; còn dễ xảy ra vi phạm về quản lý tài chính gây hậu quả nghiêm trọng; giáo dục mầm non thiếu giáo viên.

Tiến độ xây dựng trường chuẩn quốc gia mức độ II còn chậm.

Chất lượng giáo dục đại trà đã có nhiều chuyển biến tuy nhiên chất lượng giáo dục mũi nhọn chưa đáp ứng được với yêu cầu. Việc ứng dụng công nghệ thông tin vào trường học chưa có chiều sâu. Công tác quản lý giáo dục đạo đức, kỹ năng sống cho học sinh còn nhiều bất cập.

Công tác phổ cập giáo dục mầm non gặp nhiều khó khăn.

Tỷ lệ học sinh đậu vào trường THPT Nguyễn Duy Trinh còn thấp.

Chưa có mô hình giáo dục ngoài công lập, chưa thành lập trường mầm non tư

thực trên địa bàn.

Công tác XHH đã có nhiều chuyển biến nhưng chưa tương xứng với tiềm năng. Hoạt động của tổ chức Đảng, Đoàn thể trong các trường học chưa phát huy hiệu quả.

1.2. Nguyên nhân:

Công tác lãnh đạo chỉ đạo của Đảng ủy, Chính quyền đối với công tác giáo dục chưa có chiến lược lâu dài mà chỉ tập trung khắc phục những khó khăn trước mắt. Do địa phương tập trung cao cho quá trình xây dựng xã đạt chuẩn nông thôn mới nên ngân sách dàn trải, chưa đầu tư nhiều vào giáo dục. Quỹ đất dành cho các trường học còn hạn chế.

Việc phối hợp ba môi trường giáo dục giữa nhà trường - gia đình và xã hội chưa được chặt chẽ và đồng bộ. Một bộ phận phụ huynh chưa quan tâm đến việc học của con em.

Dịch vụ vui chơi, giải trí, mạng Internet ngày càng phát triển, nhu cầu hưởng thụ ngày càng cao tác động tiêu cực rất lớn đến ý chí phấn đấu cũng như hành vi, tác phong, lối sống của học sinh.

Địa phương thiếu địa điểm, hình thức tổ chức các hoạt động vui chơi bổ ích và rèn luyện thân thể cho học sinh.

Các trường chưa quan tâm đến công tác xây dựng Đảng trong hoạt động giáo dục, chưa phát huy tính gương mẫu, nêu gương của cán bộ đảng viên.

PHẦN THỨ HAI:

MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO GIAI ĐOẠN 2021 - 2025 GẮN VỚI TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC PHỔ THÔNG NĂM 2018 GIAI ĐOẠN 2021 - 2025.

1. Mục tiêu, chỉ tiêu

1.1. Mục tiêu chung:

Tập trung các nguồn lực nhằm tạo chuyển biến mạnh mẽ, toàn diện về chất lượng, hiệu quả giáo dục và đào tạo.

Đa dạng hóa các loại hình giáo dục đào tạo, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện. Xây dựng mô hình điểm trường chất lượng cao ở các cấp học.

Đưa việc dạy ngoại ngữ, tin học vào tất cả các bậc học. Thực hiện tốt chủ trương xã hội hóa và phong trào khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập.

Đảm bảo đủ phòng học và các trang thiết bị phụ trợ, diện tích khuôn viên cho cả 3 hệ học.

1.2. Chỉ tiêu cụ thể đến năm 2025

- Duy trì vững chắc và ngày càng nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục Tiểu học đúng độ tuổi và phổ cập giáo dục THCS, xã tiếp tục đạt phổ cập giáo dục mầm non độ tuổi trẻ lên 5 vững chắc.

- Duy trì giáo dục đại trà, nâng cao giáo dục mũi nhọn; hàng năm tăng cả về chất lượng, số lượng học sinh giỏi - giáo viên dạy giỏi các cấp.

- Phấn đấu đến năm 2025 toàn xã có 3/3 trường đạt chuẩn Quốc gia, trong đó trường Tiểu học và THCS đạt chuẩn mức độ II.

- Phân đầu đủ biên chế giáo viên 3 hệ học, duy trì tỷ lệ giáo viên đạt chuẩn 100%, phân đầu trên 70% giáo viên có trình độ trên chuẩn về trình độ đào tạo.

1.2.1. Trường mầm non:

- Xây dựng mới bếp ăn bán trú, dãy nhà học 2 tầng phía nam và mua sắm thiết bị, đồ dùng dạy học đầy đủ cho trường mầm non trung tâm. Đầu tư nâng cấp khuôn viên, công trình phụ trợ trường mầm non vùng Thượng Lộc.

- Tỷ lệ huy động trẻ trong độ tuổi 0-3 tuổi: 80%; độ tuổi mẫu giáo 3-5 tuổi: 100%; Chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ đạt yêu cầu: 99,9%; Giảm tỷ lệ suy dinh dưỡng dưới 5%.

- 100% nhóm lớp học 2 buổi/ ngày; tỷ lệ ăn bán trú 95%.

- 100% trẻ hoàn thành mục tiêu cuối độ tuổi và hoàn thành chương trình giáo dục mầm non

1.2.2. Trường tiểu học:

- Xây mới nhà học 2 tầng phía nam kết hợp nhà hiệu bộ và hoàn thiện các công trình phụ trợ như nhà vệ sinh, nhà xe.

- 100% lớp học 2 buổi/ ngày.

- Có đầy đủ phòng học ngoại ngữ, tin học và tổ chức học tiếng anh, tin học cho 100% học sinh từ lớp 2 trở lên.

- Học sinh giỏi toàn diện hàng năm trên 12%.

- 100% học sinh hoàn thành chương trình giáo dục tiểu học .

1.2.3. Trường THCS

- Xây dựng hệ thống sân chơi, bãi tập phù hợp với lứa tuổi THCS

- Phân đầu hàng năm có trên 99% học sinh tốt nghiệp THCS; 85% học sinh sau tốt nghiệp tham gia học tiếp THPT và học nghề, trong đó 45% trong đó đầu vào trường Nguyễn Duy Trinh.

- Về chất lượng:

+ Hạnh kiểm: trên 75% học sinh xếp loại tốt; loại yếu dưới 0,3%

+ Học Lực: Học sinh giỏi trên 15%; loại yếu dưới 2%; lưu ban dưới 1%.

2. Nhiệm vụ, giải pháp:

2.1. Tăng cường sự lãnh đạo của Cấp ủy, nâng cao năng lực điều hành của Chính quyền, phát huy vai trò của MTTQ và các đoàn thể đối với công tác giáo dục và đào tạo trên địa bàn.

Tổ chức quán triệt Chương trình số 07-CTr/HU ngày 26 tháng 2 năm 2021 của Huyện ủy Nghi Lộc về việc “Tiếp tục thực hiện Nghị Quyết 05-NQ/HU ngày 21/12/2016 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Nghi Lộc về “Nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo trên địa bàn huyện, đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo” gắn với triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018, giai đoạn 2021 - 2025”; Chương trình “Tiếp tục thực hiện Nghị Quyết 05-NQ/HU ngày 21/12/2016 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Nghi Lộc về “Nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo trên địa bàn huyện, đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo” của Đảng ủy tới cán bộ, đảng viên, giáo viên và quần chúng nhân dân.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền vận động của các ban ngành, đoàn thể đối với sự nghiệp phát triển giáo dục. Hàng năm đưa vào kế hoạch và chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội

của địa phương; xây dựng cơ chế chính sách, ban hành các văn bản (Nghị quyết, kế hoạch...) để hướng dẫn, chỉ đạo thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ đã nêu trong chương trình.

Tiếp tục xây mới các phòng học, phòng chức năng, xây dựng các công trình phụ trợ, mua sắm trang thiết bị nội thất, thiết bị thí nghiệm, thực hành theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa. Quan tâm đầu tư các điều kiện cho giáo dục mầm non, tiểu học đảm bảo đủ phòng học phù hợp với sự phát triển của dân số.

Tạo điều kiện cho các cơ sở giáo dục mầm non tư thục có đầy đủ hồ sơ pháp lý hoạt động trên địa bàn.

Đẩy mạnh hoạt động của Hội khuyến học, huy động xây dựng quỹ khuyến học, khuyến tài. Gắn giáo dục giữa nhà trường, gia đình, cộng đồng và toàn xã hội để nhân dân chăm lo ngày càng tích cực hơn cho sự nghiệp giáo dục. Hàng năm, tổ chức hội nghị biểu dương, khen thưởng các thành tích dạy tốt, học tốt, học sinh đậu vào các trường Đại học.

2.2. Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, thực hiện tốt chương trình giáo dục phổ thông năm 2018, phát huy vai trò chủ động tham mưu của ban giám hiệu, nâng cao chất lượng sinh hoạt đảng trong các trường học.

Nhân rộng và phát huy chuyên đề để xây dựng trường mầm non làm trung tâm, tạo môi trường cho trẻ hoạt động trải nghiệm. Đổi mới phương pháp và hình thức hoạt động giáo dục, chăm sóc trẻ theo hướng dẫn lấy trẻ làm trung tâm. Nâng cao hiệu quả bữa ăn bán trú, đưa chương trình sữa học đường vào chăm sóc trẻ hàng ngày và tăng tỷ lệ trẻ ăn bán trú.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy và học, tổ chức các hoạt động giao lưu, hợp tác trong lĩnh vực giáo dục có hiệu quả. Thực hiện tốt việc tăng cường giáo dục pháp luật, lịch sử, đạo đức và kỹ năng sống cho học sinh.

Quan tâm chất lượng giáo dục toàn diện, đẩy mạnh đào tạo mũi nhọn và nâng cao kỹ năng học về tiếng Anh, công nghệ thông tin cho học sinh.

Phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THCS để hướng dẫn học sinh tiếp tục học lên bằng nhiều con đường (THPT, THCN, Trung cấp nghề...). Tiếp tục thực hiện tốt yêu cầu đổi mới chương trình, nội dung, phương pháp giáo dục đạt hiệu quả cao.

Xây dựng cơ chế bồi dưỡng giáo viên đào tạo học sinh giỏi; cơ chế khuyến khích giáo viên viết sáng kiến kinh nghiệm, giáo viên dạy giỏi các cấp phù hợp với điều kiện của từng trường.

Nâng cao chất lượng giảng dạy của giáo viên, đổi mới phương pháp dạy học phù hợp với diễn biến của dịch bệnh; tạo sự chuyển biến cơ bản về chất lượng đội ngũ theo hướng chuyên môn hóa cao về trình độ đào tạo, kỹ năng nghiệp vụ sư phạm, đạo đức nghề nghiệp.

Thực hiện có hiệu quả việc thay sách giáo khoa theo quy định và các hướng dẫn của ngành giáo dục các cấp.

Nâng cao năng lực lãnh đạo của cán bộ quản lý, đẩy mạnh công tác xây dựng Đảng tại các trường; phát huy vai trò trách nhiệm người đứng đầu; thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở; tăng cường việc học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong đội ngũ cán bộ, giáo viên các cấp.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN.

1. Thường trực Đảng ủy.

Tổ chức học tập, quán triệt Nghị quyết đến tận cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện Nghị quyết đối với các tổ chức, cá nhân có liên quan. Hàng năm xây dựng kế hoạch cụ thể gắn với nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội của địa phương.

2. UBND xã.

Bám sát chỉ tiêu, nhiệm vụ của Nghị quyết, xây dựng Đề án nâng cao chất lượng giáo dục, xây dựng trường chuẩn Quốc gia giai đoạn 2021 - 2025 và kế hoạch từng năm để triển khai thực hiện nâng cao chất lượng giáo dục trên địa bàn gắn với việc thực hiện giáo dục phổ thông 2018 giai đoạn 2021 - 2025.

Tham mưu việc huy động nguồn lực, ưu tiên ngân sách đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị hoạt động phù hợp với tình hình thực tế và nhu cầu giáo dục của người dân.

3. MTTQ và các đoàn thể.

Căn cứ vào nhiệm vụ, chức năng có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã thực hiện các mục tiêu của Nghị quyết.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền xã hội hóa, tài trợ giáo dục để nâng cao nhận thức của người dân đối với công tác giáo dục giai đoạn 2021 - 2025.

4. Ban giám hiệu các trường.

Đánh giá thực trạng, tình hình giáo dục, căn cứ vào mục tiêu, chỉ tiêu và nội dung của Nghị quyết xây dựng kế hoạch thực hiện. Tham mưu cho Đảng ủy, UBND xã các bước thực hiện Nghị quyết theo từng giai đoạn. Hàng năm, báo cáo thường trực Đảng ủy để có điều chỉnh phù hợp với tình hình thực tế.

Nơi nhận:

- BTV Huyện ủy (B/c);
- Ủy viên BCH Đảng bộ;
- Công chức VHXXH;
- Các chi bộ;
- Lưu VP.

T/ M BAN CHẤP HÀNH

BÍ THƯ



Lê Viết Tuấn